

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ

TÀI LIỆU LƯU TRỮ NHÂN DÂN¹

TS. Phạm Thị Diệu Linh²

Th. S. Lã Thị Duyên³

Từ khóa: tài liệu lưu trữ, tài liệu lưu trữ nhân dân, tài liệu lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ, quản lý nhà nước về lưu trữ, chính sách lưu trữ, sưu tầm tài liệu, phân hạng tài liệu, dữ liệu lưu trữ, lưu trữ học.

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu một số giải pháp để quản lý và phát huy giá trị tốt hơn tài liệu lưu trữ nhân dân. Các giải pháp gồm hai nhóm: nhóm do ngành lưu trữ chủ trì thực hiện và nhóm do vai trò điều phối vĩ mô của chính phủ.

Phần 2. Giải pháp vĩ mô của Chính phủ

Việc duy trì một hệ thống bao gồm cả lưu trữ nhà nước và các lưu trữ cộng đồng sẽ cho phép nhiều thành phần được tham gia bảo vệ, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ nhân dân, phù hợp với mục đích chung là làm sao để các thành phần trong xã hội đều có ý thức và hành động để giữ gìn tài liệu lưu trữ. Vấn đề quan trọng là xác định rõ vị trí và vai trò của các cơ quan lưu trữ, các cơ quan tương đồng chức năng khác như bảo tàng, thư viện và chính chủ sở hữu tài liệu trong quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân. Hơn thế nữa, vượt xa hơn tính chất chuyên môn của các lưu trữ, thư viện, bảo tàng, công cụ chính sách sẽ đảm bảo hiệu quả thực thi nếu được hỗ trợ bằng các công cụ khác về tài chính, về hành chính và về quản lý nhà nước. Để làm được điều đó, vai trò điều tiết vĩ mô của Chính phủ là vô cùng cần thiết. Nhóm giải pháp vĩ mô dưới đây hướng tới mục tiêu đồng bộ hóa các vấn đề chuyên môn trên phạm vi rộng hơn nhằm đem lại lợi ích chung cho cả xã hội.

2.1. Quy hoạch hợp lý hệ thống lưu trữ, bảo tàng, thư viện

¹ Bài viết tóm lược một phần kết quả luận án tiến sĩ *Chính sách quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân ở Việt Nam* của Phạm Thị Diệu Linh và đề tài khoa học cấp Bộ *Quản lý nhà nước về lưu trữ tài liệu cá nhân, gia đình, dòng họ* do Lã Thị Duyên chủ trì.

² Giảng viên Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội)

³ Phó giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia III

Hiện nay hệ thống lưu trữ, bảo tàng và thư viện được xây dựng rộng khắp trên lãnh thổ Việt Nam. Với bảo tàng và thư viện, luật pháp đã công nhận những thiết chế văn hóa công và tư nhưng luật lưu trữ chỉ dừng lại ở việc công nhận quyền sở hữu đối với tài liệu lưu trữ, chưa đề cập đến tổ chức lưu trữ tư. Trong khi đó trên thực tế, các thư viện, bảo tàng tư nhân có thực hiện hoạt động lưu trữ như sưu tầm, bảo quản, đánh giá và tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ đã xuất hiện khá lâu. Cho nên, việc công nhận một loại hình tổ chức lưu trữ tư nhân không đơn thuần là tạo cơ chế pháp lý cho các tổ chức này hoạt động hợp pháp, mà còn cung cấp cơ sở pháp lý để các cơ quan quản lý nhà nước có thể kiểm tra, kiểm soát hoạt động lưu trữ của họ. Theo cách tiếp cận này, hệ thống lưu trữ nên gồm những hợp phần chính sau đây:

* Hệ thống gồm các cơ quan hoặc tổ chức lưu trữ công và tư: Hệ thống này cần chấp nhận các loại hình tổ chức lưu trữ khác, bao gồm cả lưu trữ cá nhân và lưu trữ của gia đình, dòng họ, lưu trữ cộng đồng, lưu trữ của các tổ chức tư nhân, không phân biệt chế độ bảo quản, loại hình tài liệu hay mô hình tổ chức. Điều này tạo cơ chế pháp lý để hỗ trợ, quản lý các kiểu, loại tổ chức lưu trữ khác nhau trong xã hội, bao gồm cả hoạt động lưu trữ trong các bảo tàng, thư viện.

Hiện nay và sắp tới, việc nỗ lực khu biệt hóa đối tượng sưu tầm và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ nhân dân giữa các cơ quan lưu trữ, giữa cơ quan lưu trữ với thư viện và bảo tàng là không cần thiết. Giới hạn thẩm quyền theo địa bàn, theo cấp quản lý hoặc bất kỳ tiêu chí nào khác đối với các lưu trữ cùng với thủ tục hành chính phiền hà của các lưu trữ nhà nước sẽ vô tình đẩy công dân về phía khu vực tư nhân với quan điểm sưu tầm thoáng mở hơn, chăm sóc chủ sở hữu tốt hơn và nhạy bén hơn trong các hình thức quảng bá, giới thiệu tài liệu. Giải pháp tốt nhất là quản lý dựa trên cơ chế đa chiều và tích hợp để các bên thường xuyên thông tin cho nhau về tình hình hoạt động và cùng phối hợp sưu tầm, bảo quản, phát huy giá trị tài liệu. Cơ chế quản lý này gồm các nội dung chính là:

- Quản lý dựa trên phân hạng tài liệu lưu trữ: Việc phân hạng tài liệu là cơ sở để quyết định hành động ứng xử của cơ quan lưu trữ, bảo tàng, hay thư viện đối với tài liệu đó, không phải để phân định cơ quan quản lý. Nói cách khác, tùy theo năng lực và điều kiện thực tế, một cơ quan lưu trữ có thể cùng lúc sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị của nhiều tài liệu lưu trữ nhân dân thuộc các hạng khác nhau miễn là xác định được cách đối xử phù hợp với chúng. Chẳng hạn, một lưu trữ lịch sử địa phương có thể sưu tầm và bảo quản cả tài liệu lưu trữ nhân dân có ý nghĩa địa phương và tài liệu lưu trữ nhân dân có ý nghĩa quốc gia, song những tài liệu có ý nghĩa quốc gia phải được bảo quản, thống kê và cho phép tiếp cận theo quy

trình, thủ tục riêng so với tài liệu có ý nghĩa địa phương. Ngược lại, một lưu trữ quốc gia cũng có thể sưu tầm, bảo quản tài liệu có ý nghĩa địa phương nếu chủ sở hữu tin tưởng và có nguyện vọng hiến tặng nhưng sẽ tiến hành các thủ tục tiếp nhận, thống kê, bảo quản và phục vụ sử dụng theo quy trình khác so với tài liệu lưu trữ có ý nghĩa quốc gia. Những quy trình, thủ tục này do cơ quan quản lý ở trung ương quy định.

- Cơ quan quản lý ở trung ương là đơn vị điều phối chính và thường xuyên cập nhật thông tin về các đối tượng quản lý. Theo đó, các cơ quan trong cùng hệ thống như lưu trữ quốc gia và lưu trữ địa phương thường xuyên trao đổi danh mục các sưu tập, các phong tài liệu lưu trữ nhân dân đã sưu tầm được để tránh chồng chéo, trùng lặp. Tương tự như vậy với các bảo tàng và thư viện. Tất cả các cơ quan lưu trữ, bảo tàng, thư viện, bất kể công hay tư phải báo cáo thường xuyên về tình hình bảo quản, sử dụng, chuyển nhượng, ... những tài liệu, sưu tập tài liệu lưu trữ nhân dân thuộc danh mục đã đăng ký với nhà nước hoặc được nhà nước xếp hạng cần bảo vệ. Với tài liệu được xếp hạng, tương tự như với di sản văn hóa khác, nhà nước có quyền áp dụng các biện pháp quản lý bắt buộc nếu xác định được cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi gây hại cho tài liệu. Bằng cách đó, nguyên tắc quản lý thống nhất đối với tài liệu lưu trữ nhân dân sẽ được thực hiện ở tất cả các cơ quan mà không ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích hợp pháp của công dân và tổ chức, đảm bảo giám sát và hạn chế các nguy cơ đối với tài liệu lưu trữ có giá trị.

* Hệ thống quy trình, tiêu chuẩn nghiệp vụ áp dụng rộng rãi: Thay vì quản lý bằng hệ thống tổ chức bộ máy thì các cơ quan Nhà nước nên hướng tới quản lý thông qua hệ thống quy trình, tiêu chuẩn nghiệp vụ sưu tầm, bảo quản, thống kê và tra cứu để có thể áp dụng chung cho cả lưu trữ, thư viện và bảo tàng; đồng thời phát triển các nghiệp vụ chuyên sâu để phát huy thế mạnh và vai trò của ngành lưu trữ. Trong đó, nghiệp vụ bảo quản nên phổ biến rộng rãi và nghiệp vụ đánh giá, thẩm định giá trị tài liệu cần được phát triển chuyên sâu. Hiện nay cả thư viện và lưu trữ đều áp dụng những quy định riêng về bảo quản tài liệu trong kho tiêu chuẩn, chưa phù hợp với các lưu trữ gia đình, lưu trữ cộng đồng, các tổ chức tư nhân. Những quy định bảo quản trên nên được nghiên cứu, ban hành văn bản thống nhất áp dụng chung cho các ngành, nhất là với những cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức thành lập đơn vị hợp nhất cả thư viện và lưu trữ, bảo tàng song song với việc mở rộng các điều khoản quy định, hướng dẫn tiêu chuẩn áp dụng được cho những lưu trữ có quy mô nhỏ hơn, đơn giản hơn.

Nội dung về đánh giá, thẩm định tài liệu liên quan mật thiết đến việc phân hạng tài liệu và xác định hành động ứng xử của cơ quan nhà nước với di sản được phân hạng. Để áp dụng được cơ chế quản lý một cơ quan lưu trữ nhiều chế độ bảo quản như trên, hệ thống quy trình, thủ tục, biểu mẫu có vai trò quan trọng, bao gồm cả điều kiện được tiếp nhận, sưu tầm, bảo quản trái tuyến (không đúng phạm vi tài liệu thuộc thẩm quyền quản lý) và thời hạn trao trả cho cơ quan quản lý đúng tuyến (đúng thẩm quyền bảo quản tài liệu).

2.2. Thúc đẩy hành động bảo tồn tài liệu lưu trữ bằng các dự án phát triển và chính sách thuế

Đặt lưu trữ là một nội dung trong các dự án phát triển cộng đồng là một chính sách và giải pháp thiết thực. Các dự án phát triển tập trung vào mục tiêu phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo nên các hoạt động lưu trữ, nhất là những lưu trữ gắn liền với dòng họ, cộng đồng nên đồng hành với mục tiêu này. Sưu tầm, giới thiệu, trưng bày, triển lãm, tạo ra các ấn phẩm truyền thông từ tài liệu lưu trữ của những cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng tại địa phương nhằm hướng đến quảng bá hình ảnh địa phương, thu hút đầu tư, nâng cao giá trị sản phẩm tiêu thụ trên thị trường là động lực chính. Song song với đó là việc thiết kế các công trình lưu trữ, trưng bày, triển lãm tài liệu theo hướng của các bảo tàng hiện đại để vừa bảo tồn di sản tư liệu, vừa phục vụ mục đích phát triển sản phẩm dịch vụ du lịch, giáo dục, văn hóa giải trí,

Ưu đãi thuế là một chính sách thu hút, động viên cá nhân, gia đình, dòng họ có tài liệu quý tham gia vào bảo tồn tài liệu lưu trữ. Thay vì nhà nước phải chi phí tốn kém cho việc tìm kiếm, sưu tầm tài liệu thì nên cho phép các cá nhân, gia đình, dòng họ được giảm thuế nếu hiến tặng tài liệu lưu trữ cho Nhà nước. Thuế giảm gồm cả thuế thu nhập cá nhân đối với tài liệu của cá nhân hoặc của gia đình, và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với tài liệu lưu trữ của dòng họ có vận hành doanh nghiệp gia đình. Đồng thời, các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sưu tầm và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ cũng nên được hưởng ưu đãi thuế vì đóng góp vào lợi ích cho cộng đồng. Hiện nay các cá nhân, gia đình, dòng họ và doanh nghiệp chỉ được hưởng ưu đãi thuế theo chính sách chung nhằm động viên doanh nghiệp đầu tư vào một số lĩnh vực như văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhưng chưa có quy định cụ thể nào cho doanh nghiệp tham gia bảo tồn di sản văn hóa hay tài liệu lưu trữ¹. Thực tế này nên được khắc phục thông qua đề xuất của chính phủ đối với các quy định về thuế.

Nhìn chung, việc phân tích cụ thể hiện trạng quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân ở Việt Nam và tham khảo kinh nghiệm quốc tế có thể cung cấp nhiều giải pháp cho quản lý nhà nước như đã trình bày ở trên. Song, việc lựa chọn giải pháp nào phụ thuộc vào những bối cảnh cụ thể và quan điểm của các nhà quản lý. Sẽ chẳng thể chung tay bảo tồn tốt các di sản tư liệu cho cả xã hội nếu các cơ quan chưa đánh giá được hết các tiềm năng và cơ hội cho cộng đồng, và cũng chẳng có giải pháp nào đem lại kết quả như ý nếu thiếu sự quyết tâm và nhập cuộc của cả lãnh đạo và đội ngũ cán bộ lưu trữ, bảo tàng, thư viện cùng với chính người dân. Đánh giá đúng mối quan hệ và vị trí của từng hệ thống cơ quan, từng ngành và các chủ sở hữu trong mục tiêu chung về quản lý nhà nước là điều kiện tiên quyết để thu hút sự tham gia của nhiều thành phần xã hội vào nhiệm vụ không đơn giản này.

ⁱ Xem thêm phân tích chiến lược phát triển Việt Nam và chính sách thuế trong luận án tiến sĩ “Chính sách quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân ở Việt Nam” do Phạm Thị Diệu Linh thực hiện.